

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~1860~~/KL-SYT

Bắc Giang, ngày 10 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm,
Kinh doanh, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh; quản lý hóa chất,
chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;
phòng, chống tác hại của thuốc lá tại Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang**

Xét Báo cáo kết quả thanh tra tại Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang ngày 27/10/2017 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 1167/QĐ-SYT ngày 13/9/2017 của Giám đốc Sở Y tế Bắc Giang về thanh tra chấp hành pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; kinh doanh, sử dụng vắc xin, sinh phẩm Y tế phòng bệnh; quản lý, sử dụng hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn; phòng, chống tác hại của thuốc lá tại Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang và Trung tâm Y tế huyện Yên Dũng,

Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang, chịu sự quản lý toàn diện của Giám đốc Sở Y tế, sự quản lý nhà nước của UBND thành phố Bắc Giang và sự chỉ đạo về chuyên môn, kỹ thuật của các Trung tâm thuộc hệ dự phòng, các Trung tâm chuyên ngành tuyến tỉnh.

Mô hình tổ chức, nhân sự: Thực hiện theo Quyết định số 26/2005/QĐ-BYT ngày 09/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế, cụ thể như sau: Lãnh đạo đơn vị gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc; 05 khoa, phòng gồm: 01 Phòng chức năng (Phòng Hành chính tổng hợp - Truyền thông); 04 Khoa chuyên môn (Khoa Kiểm soát dịch bệnh, HIV/AIDS - Xét nghiệm; Khoa An toàn vệ sinh thực phẩm; Khoa Y tế công cộng; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản). Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động: 31 người; Trong đó: 01 bác sỹ chuyên khoa II, 02 bác sỹ chuyên khoa I, 06 bác sỹ, 01 dược sỹ đại học, 02 dược sỹ trung học, 02 Cử nhân YTCC, 02 kỹ thuật viên xét nghiệm, 07 Y sỹ, 01 điều dưỡng cao đẳng, 01 điều dưỡng trung cấp, 02 hộ sinh trung học, 04 hành chính (kế toán, văn thư).

Tổng số CBVC tại 16 Trạm Y tế xã, phường là: 101 cán bộ (Bác sỹ đa khoa: 21; Y sỹ đa khoa: 17; Y sỹ YHCT: 07; Y sỹ sản nhi: 22; Cử nhân Điều dưỡng: 01; Điều dưỡng trung cấp: 14; Dược sỹ trung học: 12; Dược cao đẳng: 01; Nữ hộ sinh trung học: 06).

Chức năng, nhiệm vụ: Trung tâm Y tế (TTYT) thành phố Bắc Giang được thành lập theo Quyết định 102/QĐ-UB ngày 06/12/2005 về việc thành lập Trung tâm Y tế dự phòng thành phố Bắc Giang trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang, Quyết định 405/QĐ-UBND ngày 06/4/2012 về việc đổi tên Trung tâm Y tế dự phòng thành phố

Bắc Giang thành TTYT thành phố Bắc Giang trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang. Với chức năng triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật về y tế dự phòng; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống bệnh xã hội; an toàn thực phẩm; chăm sóc sức khoẻ sinh sản và truyền thông giáo dục sức khoẻ trên địa bàn thành phố, theo Quy định tại Quyết định số 26/2005/QĐ-BYT ngày 09/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành "Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế dự phòng huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh" và Quyết định số 415/QĐ-UBND về việc chuyển nguyên trạng Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn do UBND huyện, thành phố quản lý về TTYT dự phòng huyện, trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang. Về phân cấp quản lý thực hiện theo Quyết định số 1046/QĐ-SYT ngày 08/8/2011 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công chức, viên chức Sở Y tế tỉnh Bắc Giang.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

1. Công tác xây dựng chỉ tiêu kế hoạch và tổ chức thực hiện chỉ tiêu kế hoạch các mặt công tác theo chức năng nhiệm vụ được giao

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ hàng năm TTYT thành phố Bắc Giang chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng tham mưu UBND thành phố, các Ban chỉ đạo triển khai công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực được giao nhằm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị của đơn vị như: Thành lập Tiểu ban phòng chống, dịch nguy hiểm ở người; kiện toàn Đội phòng chống dịch cơ động tại đơn vị; xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh ở người; Kế hoạch phòng chống dịch bệnh qua đường hô hấp; Kế hoạch phòng chống SXH, kế hoạch giám sát véc tơ truyền bệnh; phòng chống bệnh VNNB B, cúm A; kiểm tra giám sát bệnh truyền nhiễm tại Trạm Y tế xã, phường; giám sát ca bệnh, giám sát véc tơ truyền bệnh SXH, xây dựng các phương án: phòng, chống cúm A (H7N9) ở người, phòng chống dịch SXH trên địa bàn, phòng chống bệnh do vi rút Zika trên địa bàn. Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường phòng chống bệnh liên cầu lợn, bệnh thủy đậu, bệnh ho gà, bệnh SXH, bệnh VNNB, chủ động phòng chống dịch trong dịp tết và mùa lễ hội, phòng chống dịch bệnh mùa đông xuân.

Phối hợp với Phòng Y tế tham mưu UBND thành phố kiện toàn BCD liên hành về ATTP thành phố, kiện toàn Tổ kiểm tra liên ngành về ATTP thành phố, xây dựng đề án chuyên đề "Quản lý ATTP thực ăn đường phố trên địa bàn thành phố Bắc Giang đến năm 2020"; kế hoạch kiểm tra về lĩnh vực y tế năm 2017; kế hoạch đảm bảo chuyên môn tổ chức diệt muỗi, chuột phòng bệnh mùa hè; kế hoạch triển khai công tác quản lý nhà nước về ATTP.

Căn cứ nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế, hàng năm Giám đốc TTYT thành phố Bắc Giang chủ động giao chỉ tiêu kế hoạch Y tế cho các khoa, phòng và Trạm Y tế các xã, phường thuộc thẩm quyền quản lý. Xây dựng kế hoạch triển khai các mặt công tác trong năm và các đợt cao điểm như: Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu...

Xây dựng kế hoạch triển khai công tác thông tin giáo dục truyền thông, chỉ đạo tuyên, giám sát bệnh truyền nhiễm; Kế hoạch triển khai công tác thực hiện Luật phòng chống tác hại thuốc lá.

Định kỳ sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả triển khai và xây dựng phương hướng triển khai trong giai đoạn tiếp theo

2. Kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh

2.1. Thực hiện trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông

- Hàng năm, căn cứ kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật của Sở Y tế, đơn vị đã xây dựng KH thông tin giáo dục sức khỏe trên địa bàn thành phố (KH số 31/KH-TTYT ngày 18/01/2016; KH số 01/KH-TTYT ngày 09/01/2017). Theo đó định hướng về nội dung cho từng đợt cao điểm như: Ngày thầy thuốc Việt Nam, ngày phòng chống lao, tuần lễ ATVSTP-PCCN; Tháng hành động vì ATTP; Ngày thế giới chống hút thuốc lá; Ngày vi chất dinh dưỡng; Ngày toàn dân dùng muối iốt; Tuyên truyền tiêm chủng; tuyên truyền phòng chống dịch theo mùa.

- Công tác tuyên truyền về lĩnh vực Y tế được duy trì thường xuyên và tăng cường trong các đợt cao điểm. Hình thức tuyên truyền: Chủ yếu là tuyên truyền gián tiếp, thông qua hệ thống loa truyền thanh của thành phố và xã, phường; ngoài ra, các hoạt động tuyên truyền trực tiếp đến các đối tượng chấp hành pháp luật chuyên ngành được thực hiện lồng ghép qua các đợt kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP, vệ sinh lao động, tiêm chủng, vệ sinh học đường.

- Thường xuyên cung cấp các tin, bài về lĩnh vực Y tế cho Đài truyền thanh thành phố theo sự chỉ đạo của UBND thành phố, các Ban chỉ đạo của thành phố. Hàng tháng TTYT thành phố cung cấp các bài tuyên truyền cho Đài truyền thanh, Trạm Y tế các xã, phường các kiến thức về lĩnh vực thuộc phạm vi phụ trách: Công tác TCMR, ATTP, Dân số - KHHGD, phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống dịch, sốt xuất huyết, phòng chống bệnh truyền nhiễm...

+ Năm 2016, trên địa bàn thành phố đã tổ chức 18 hội nghị tập huấn cho 635 người tham dự; tổ chức 01 hội nghị trên 500 người tham dự (hội nghị phát động Tháng hành động vì ATTP); tổ chức tuyên truyền 52 lượt trên Đài truyền thanh thành phố và 960 lượt tại các xã, phường; viết 02 tin, bài tuyên truyền trên báo; tổ chức 01 buổi tuyên truyền cơ động.

+ Trong 9 tháng đầu năm 2017, trên địa bàn thành phố đã tổ chức 01 hội nghị trên 150 người tham dự (hội nghị phát động Tháng hành động vì ATTP); 02 hội nghị tập huấn cho 147 người tham dự; tổ chức tuyên truyền 40 lượt trên Đài truyền thanh thành phố và 624 lượt tại các xã, phường; viết 02 tin, bài tuyên truyền trên trang thông tin điện tử phản ánh về ATTP và 04 tin, bài đăng báo và trên truyền hình.

- Định kỳ hàng năm TTYT thành phố có triển khai giám sát công tác truyền thông về y tế tại TYT các xã, phường (lồng ghép với các hoạt động kiểm tra chung của TTYT thành phố).

Tuy nhiên, trong triển khai hoạt động tuyên truyền còn bộc lộ một số hạn chế như: Hình thức truyền thông chủ yếu là gián tiếp, đã tổ chức tuyên truyền trực tiếp tuy nhiên chưa thực sự đa dạng.

2.2. Thực hiện công tác vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm

- Công tác VSATTP:

+ *Tình hình NĐTP*: Công tác phòng chống NĐTP được quan tâm, đã kiện toàn Đội điều tra, xử lý khi có NĐTP; Tham mưu UBND thành phố thành lập Đội truy xuất nguồn gốc về ATTP có sự tham gia của ngành Nông nghiệp và Công thương; chuẩn bị cơ sở dụng cụ, trang thiết bị, biểu mẫu phục vụ công tác điều tra, xử lý NĐTP. Năm 2016 có duy trì giám sát ngộ độc thực phẩm tại BVĐK thành phố; Năm 2017 trực tiếp giám sát ca điều trị NĐTP lẻ tẻ tại BVĐK Sông Thương (*Do năm 2017 BVĐK thành phố đã giải thể*).

Kết quả: Năm 2016 trên địa bàn thành phố có xảy ra 01 vụ NĐTP tại Công ty TNHH Vina Insan (*Địa chỉ: Thôn Mỹ Cầu, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang*) làm 41 người mắc, *nguyên nhân được xác định do E.coli và tụ cầu*, ngay sau khi xảy ra ngộ độc đã được tiến hành điều tra, xử lý kịp thời vì vậy không có trường hợp tử vong do NĐTP; trong năm 2016 theo kết quả giám sát ca điều trị NĐTP lẻ tẻ có 09 ca vào điều trị NĐTP tại BVĐK thành phố. Trong 9 tháng đầu năm 2017 không có ca vào điều trị NĐTP lẻ tẻ tại BVĐK Sông Thương. Việc giám sát được lập thành sổ theo dõi, có chữ ký xác nhận của cán bộ được giao giám sát và đại diện khoa, phòng của các đơn vị được giám sát. Định kỳ báo cáo kết quả giám sát về Chi cục ATVSTP để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong công tác ATTP còn có hạn chế: Còn để xảy ra 01 vụ NĐTP trên địa bàn làm 41 người mắc, Giám đốc TTYT thành phố đã bị Giám đốc Sở Y tế phê bình.

+ *Tình hình quản lý cơ sở thực phẩm*: Chủ động phối hợp với Phòng Y tế tham mưu với UBND huyện kiện toàn BCĐ liên ngành về ATTP; phân công nhiệm vụ và xây dựng quy chế hoạt động. Chỉ đạo UBND các xã, phường tăng cường công tác quản lý nhà nước về ATTP, chủ động trong tuyên truyền, phòng chống NĐTP và các bệnh truyền qua đường thực phẩm.

Về thực hiện phân cấp quản lý: TTYT thành phố hướng dẫn các phòng chức năng, Trạm Y tế thực hiện quản lý đối với các cơ sở thực phẩm trên địa bàn theo Hướng dẫn số 49/SYT-ATTP ngày 14/01/2015 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về quản lý ATTP của ngành Y tế tỉnh Bắc Giang. Qua kết quả điều tra thống kê cho thấy: Năm 2016, TTYT thành phố quản lý 257 cơ sở thực phẩm (*08 cơ sở sản xuất, 107 cơ sở kinh doanh thực phẩm, 92 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và 50 bếp ăn tập thể*); Trạm Y tế xã, phường quản lý 642 cơ sở thực phẩm (*137 cơ sở kinh doanh thực phẩm, 369 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và 136 cơ sở thực ăn đường phố*). Năm 2017: TTYT thành phố quản lý 312 cơ sở thực phẩm (*09 cơ sở sản xuất, 162 cơ sở kinh doanh thực phẩm, 85 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và 56 bếp ăn tập thể*); Trạm Y tế xã, phường quản lý 360 cơ sở thực phẩm (*220 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và 140 cơ sở thực ăn đường phố*).

Trong năm 2016 các Đoàn kiểm tra của thành phố đã tiến hành kiểm tra 257 lượt, số cơ sở đạt 235 (*chiếm 91,4% tổng số lượt cơ sở được kiểm tra*), trong đó: Cơ sở sản xuất: 08 lượt; Cơ sở kinh doanh: 107 lượt; Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và BATT: 142 lượt. Tiến hành lập biên bản VPHC 03 cơ sở vi phạm đề nghị Chủ tịch UBND thành phố xử phạt 3 triệu đồng với các lỗi vi phạm: Không thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, không có biện pháp để ngăn ngừa côn trùng, động vật gây hại.

Trong 9 tháng đầu năm 2017 các Đoàn kiểm tra của thành phố đã tiến hành kiểm tra 207 lượt, số cơ sở đạt 196 (chiếm 94,7% tổng số lượt cơ sở được kiểm tra), trong đó: Cơ sở sản xuất: 06 lượt; Cơ sở kinh doanh: 122 lượt; Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và BATT: 79 lượt. Tiến hành lập biên bản VPHC 04 cơ sở vi phạm đề nghị Chủ tịch UBND thành phố xử phạt 6 triệu đồng. Đặc biệt, trong 9 tháng đầu năm 2017 có 02 Trạm Y tế phường đã tham mưu với Chủ tịch UBND xử phạt 06 cơ sở vi phạm với tổng số tiền 4.250.000 đồng (Phường Hoàng Văn Thụ và Trần Nguyễn Hãn), các lỗi vi phạm: Sử dụng dụng cụ chia, chứa đựng thức ăn và dụng cụ ăn uống không bảo đảm vệ sinh; Không thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; Sử dụng nguyên liệu không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ.

- Công tác vệ sinh môi trường, nước sạch

Trong năm 2016, 2017 Đơn vị đã chủ động tham mưu với lãnh đạo đơn vị các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Trạm Y tế, các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý triển khai các hoạt động truyền thông, kế hoạch triển khai công tác chuyên môn (KH số 02/KH-ATTP - YTCC ngày 05/01/2016; KH ngày 13/4/2017); hướng dẫn công tác quản lý chất lượng nước ăn uống, sinh hoạt; tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai Thông tư tiên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT về công tác y tế trường học; chỉ đạo tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm trong trường học; ngày vệ sinh yêu nước...

Trên địa bàn thành phố hiện tại có 01 trạm cấp nước tập trung của Công ty CP nước sạch Bắc Giang do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trực tiếp quản lý; Kết quả giám sát chất lượng đối với nước sinh hoạt khi có đề nghị thì Trung tâm KSBT cung cấp, kết quả này được Công ty CP nước sạch Bắc Giang đăng tải trên website để người dân tiện theo dõi khi cần. Khoa YTCC cũng chủ động đăng nhập vào website để lấy kết quả xét nghiệm và tư vấn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Đơn vị đã tập trung kiểm tra công tác VSMT, xử lý rác thải các đơn vị y tế tư nhân và các Trạm Y tế trên địa bàn. Trong quá trình kiểm tra đã phát hiện những vi phạm nhưng không xử lý, trực tiếp nhắc nhở yêu cầu các đơn vị khắc phục kịp thời. Trạm Y tế cũng chủ động triển khai đối với các đơn vị trên địa bàn theo phân cấp. Trong năm 2017 đã kiểm tra 23 lượt về công tác vệ sinh môi trường, xử lý rác thải các đơn vị y tế (16 Trạm Y tế và 07 doanh nghiệp), các hạn chế, khuyết điểm được phát hiện như: Thiếu dụng cụ thu gom chất thải, rác thải, việc xử lý chất thải còn thô sơ (chủ yếu dùng lò đốt), nhân viên chưa được đào tạo chuyên sâu về vệ sinh môi trường. Qua kiểm tra cho thấy các Trạm Y tế cần được đầu tư thêm về điều kiện xử lý rác thải y tế vì chủ yếu vẫn đang sử dụng phương pháp đốt bằng lò.

Trong quá trình triển khai còn một số hạn chế như: Thiếu cán bộ được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực VSMT, xử lý chất thải, rác thải y tế. Thiếu kinh phí phục vụ hoạt động của chương trình (kinh phí lấy mẫu, vận chuyển, bảo quản, xét nghiệm mẫu).

- Công tác Y tế trường học

Theo kết quả điều tra, thống kê hiện tại trên địa bàn có tổng số 58 trường học (trong đó: Trường THPT: 05 trường; Trường THCS: 16 trường; Trường tiểu học: 17

trường; Trường mầm non: 20 trường): 37 trường có cán bộ Y tế (chiếm 63,8% tổng số trường học).

Chủ động phối hợp với Phòng GD&ĐT, Phòng Y tế triển khai công tác Y tế học đường trên địa bàn; hoạt động kiểm tra được lồng ghép cùng nhiều lĩnh vực về Y tế (VSMT, ATTP). Năm học 2016 - 2017 kiểm tra 16 trường THCS; Năm học 2017 - 2018 kiểm tra 01 trường (theo KH kiểm tra 08 trường). Có trang bị một số thiết bị để kiểm tra như: Thước, thiết bị đo cường độ ánh sáng, tiếng ồn, khí CO₂.

Qua kiểm tra cho thấy còn một số vướng mắc, bất cập: Vị trí lắp đèn chiếu sáng nằm ở phía trên quạt (chưa đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT). Hiệu số bàn ghế chưa đồng nhất theo quy định của Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT. Số bồn rửa tay cho học sinh còn thiếu (theo quy định từ 8-10 học sinh/bồn rửa tay); số nhà vệ sinh còn chưa phù hợp. Qua kết quả kiểm tra, đánh giá Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố đã chỉ đạo đối với các trường học trên địa bàn chủ động rà soát đối với điều kiện các phòng học và đề xuất phương án khắc phục, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo UBND xã phường đầu tư kinh phí để nâng cấp cơ sở vật chất cho trường học.

- Số lượng cán bộ làm công tác Y tế trường học đã qua đào tạo từ trung cấp y trở lên nhưng còn thiếu, chủ yếu tập trung cho các trường học có ăn bán trú (trường mầm non, tiểu học). TTYT đã thực hiện tư vấn cho các trường thiếu cán bộ y tế ký kết hợp đồng chuyên môn với các Trạm y tế trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai còn một số khó khăn như: Các trường thiếu cán bộ làm công tác chuyên trách về YTHĐ do vậy triển khai một số nội dung còn gặp khó khăn, không kịp thời; Điều kiện cơ sở vật chất của các nhà trường còn thiếu, chưa đảm bảo theo quy định hiện hành; Kinh phí triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát, quản lý còn gặp khó khăn; không có nguồn kinh phí từ thu phí, lệ phí.

2.3. Hoạt động giám sát bệnh truyền nhiễm

TTYT thành phố đã chủ động xây dựng các kế hoạch và tổ chức triển khai giám sát bệnh truyền nhiễm trên địa bàn như: Kế hoạch đảm bảo chuyên môn tổ chức diệt muỗi chuột phòng bệnh mùa hè năm 2017; Kế hoạch phòng chống dịch bệnh qua đường hô hấp năm 2017; Kế hoạch phòng chống SXH, giám sát véc tơ truyền bệnh; tổ chức hoạt động hưởng ứng “ngày ASEAN phòng chống SXH; Kế hoạch phòng chống bệnh VNNB B, phòng chống cúm A; Kế hoạch kiểm tra giám sát BTN tại các Trạm Y tế xã, phường; Kế hoạch giám sát ca bệnh, giám sát véc tơ truyền bệnh SXH.

Bên cạnh đó TTYT thành phố cũng đã xây dựng các phương án để chủ động trong phòng chống các bệnh dịch như: Phương án hành động phòng, chống cúm A (H7N9) ở người; Phương án phòng chống dịch SXH trên địa bàn năm 2017; Phương án phòng chống bệnh do vi rút Zika trên địa bàn.

Ban hành các công văn tăng cường phòng chống bệnh liên cầu lợn, bệnh thùy đậu, bệnh ho gà, bệnh SXH, bệnh VNNB.

Bước đầu đã chỉ đạo và quán triệt việc thực hiện Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 về việc khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm trực tuyến bằng

phần mềm theo hướng dẫn của Trung tâm KSBT và Sở Y tế. Lập sổ theo dõi các bệnh truyền nhiễm và tổ chức ghi chép theo quy định.

Duy trì 02 Đội chống dịch lưu động tại Trung tâm Y tế và 01 tổ tại các trạm y tế, chuẩn bị đầy đủ 02 cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư phòng chống dịch tại đơn vị. Chỉ đạo các trạm y tế trên địa bàn toàn thành phố kiện toàn hệ thống giám sát dịch từ xã đến thôn, xóm. Phối hợp tốt trong công tác chống dịch cúm A không đề dịch, bệnh lây từ động vật sang người.

Chỉ đạo và tổng hợp báo cáo bệnh truyền nhiễm của Trạm y tế các xã, thị trấn trên địa bàn và Bệnh viện đa khoa, phòng khám đa khoa theo tuần, tháng và báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo quy định. Báo cáo ca bệnh hàng ngày khi có dịch bệnh xảy ra, đồng thời thực hiện việc phản hồi thông tin cho các đơn vị trên địa bàn về tình hình dịch bệnh nói chung và bệnh truyền nhiễm nói riêng.

Trong niên độ thanh tra TTYT thành phố đã tiến hành tổ chức giám sát công tác phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm tại Trạm Y tế các xã, phường được 43 lượt; Giám sát 15 lượt véc tơ truyền bệnh. Chỉ đạo các TYT duy trì giám sát tại cộng đồng 01 lần/thôn, tổ dân phố/quý.

Qua kết quả giám sát bệnh truyền nhiễm cho thấy: Trong niên độ thanh tra chưa có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn, riêng năm 2017 xảy ra số ca mắc sốt xuất huyết tăng đột biến so với mọi năm nhưng phần lớn ca mắc là đi từ vùng có dịch về, chỉ có số ít ca mắc sinh sống tại địa phương. Năm 2016 trên địa bàn thành phố có 428 ca mắc cúm, 06 ca Rubella, 07 ca chân - tay - miệng, 267 ca tiêu chảy, 04 ca ho gà, 06 ca sốt xuất huyết. Trong 8 tháng đầu năm 2017 có 10 ca mắc quai bị, 105 ca mắc cúm, 66 ca tiêu chảy, 11 ca thủy đậu, 01 ca ho gà và 89 ca sốt xuất huyết.

Hạn chế: Việc triển khai Thông tư số 54/2015/TT-BYT đến các đơn vị trực thuộc còn chưa được cụ thể, chi tiết dẫn đến việc triển khai còn chưa đầy đủ, kịp thời.

2.4. Bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm

Công tác bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm cũng đã được TTYT thành phố Bắc Giang quan tâm, hàng năm có xây dựng kế hoạch hoạt động. Duy trì các hoạt động xét nghiệm như: Lao, HIV, Sốt rét, test nhanh thực phẩm phục vụ công tác quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn.

Đã xây dựng hồ sơ phòng xét nghiệm đạt an toàn sinh học cấp II và phần đầu trong quý IV/2017 công bố phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II. Xây dựng các quy trình xét nghiệm; quy định về bảo hộ trong phòng xét nghiệm; quy định về việc xử lý chất thải; quy trình khử nhiễm phòng xét nghiệm; quy trình đóng gói, bảo quản, vận chuyển mẫu và các quy trình xử lý sự cố trong phòng xét nghiệm.

Tuy nhiên, công tác bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm còn một số tồn tại như: Chưa có điện với hệ thống điện tiếp đất và nguồn điện dự phòng; Chưa có thiết bị chống chảy ngược; Thiếu biển báo nguy hiểm sinh học trên cửa ra vào của khu vực xét nghiệm; Thiếu dụng cụ phân loại chất thải, rác thải; chưa có hệ thống sổ sách theo dõi rác thải, chất thải theo quy định của Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT. Cần bổ sung thêm quyết định phân công nhiệm vụ của Giám đốc đơn vị và hồ sơ sức khỏe về y tế. Bổ sung danh mục kỹ thuật và quy

trình thực hiện tại phòng xét nghiệm, quy trình khử nhiễm, quy trình xử lý sự cố; xây dựng kế hoạch hoặc phương án đánh giá nguy cơ được phê duyệt.

2.5. Việc thực hiện các quy định chống dịch

Trong niên độ thanh tra trên địa bàn thành phố không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra được UBND tỉnh công bố thành dịch. Trong 8 tháng đầu năm 2017 thành phố Bắc Giang số ca mắc sốt xuất huyết tăng đột biến (*tính từ tháng 6 năm 2017 đến tháng 8 năm 2017 số ca mắc sốt xuất huyết là 89 ca*), TTYT thành phố đã tích cực trong thực hiện các biện pháp chuyên môn nhằm giảm tối đa số ca mắc trên địa bàn thể hiện qua một số hoạt động như: Ban hành Quyết định thành lập Tiểu ban phòng chống, dịch nguy hiểm ở người (*Quyết định số 23/QĐ-TTYT*); Kiện toàn và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đội phòng chống dịch cơ động tại đơn vị (*Quyết định số 76/QĐ-TTYT*); chủ động xây dựng kế hoạch về phòng chống dịch bệnh ở người năm 2017 (KH số 12/KH-TTYT) cũng như ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác phòng chống dịch như: Công văn tăng cường phòng chống bệnh liên cầu lợn, bệnh thủy đậu, bệnh ho gà, bệnh SXH, bệnh VNNB, chủ động phòng chống dịch trong dịp tết và mùa lễ hội, phòng chống dịch bệnh mùa đông xuân.

Đối với các trang thiết bị, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch được đơn vị nhận về và thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định (*có sổ theo dõi xuất nhập, có phiếu xuất kho, có bảng phân bổ vật tư hóa chất*) gồm: 06 máy phun hóa chất, 02 bộ giám sát véc tơ phòng chống SXH, hóa chất Permethrin 50EC: 161 lít, Cloramin B: 31,5kg, 10 bộ quần áo phòng chống dịch.

Công tác giám sát đối với các ca bệnh trên địa bàn được TTYT thành phố thực hiện đầy đủ theo quy định: Lập biên bản giám sát véc tơ, giám sát bệnh nhân, chỉ đạo TYT xã tham mưu UBND xã, phường tổ chức vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng bọ gậy và phun hóa chất diệt muỗi sốt xuất huyết. Công tác báo cáo kết quả phòng chống dịch cũng được Trung tâm nghiêm túc thực hiện.

2.6. Việc quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế

- Quản lý, sử dụng vắc xin chương trình TCMR

Đơn vị có xây dựng kế hoạch triển khai TCMR năm 2016 và năm 2017, kế hoạch giám sát TCMR năm 2017, lập danh sách và lịch phân công cán bộ phụ trách theo địa bàn.

Tổ chức 01 lớp tập huấn phần mềm TCMR cho 36 cán bộ y tế trên địa bàn, kế hoạch triển khai tiêm vắc xin UV và ban hành các công văn áp dụng phần mềm, công văn tăng cường công tác TCMR; ban hành các công văn áp dụng phần mềm, công văn tăng cường công tác TCMR.

Có lập sổ quản lý vắc xin và thực hiện ghi chép đầy đủ theo mẫu quy định của chương trình; định kỳ tổng hợp dự trù cấp vắc xin TCMR bằng phiếu xuất kho vắc xin đến từng xã, phường; sử dụng phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng đã triển khai đến 100% các xã, phường trên địa bàn thành phố, bước đầu đã hỗ trợ hữu hiệu cho công tác quản lý các hoạt động về TCMR.

Trong bảo quản vắc xin: Có 01 tủ bảo quản vắc xin được dự án TCMR cấp; Sắp xếp vắc xin trên hệ thống dây truyền lạnh theo đúng quy định (*sắp xếp vắc xin và dung môi theo loại, theo lô, xếp đúng vị trí không áp đá tránh đông băng và có khoảng cách vắc xin lưu thông khí lạnh, tủ chỉ để vắc xin TCMR*); Có bảng theo dõi nhiệt độ ngày 2 lần (sáng, chiều), nhiệt độ tủ thời điểm kiểm tra 4⁰C; Có phương án đề phòng sự cố xảy ra (mất điện) cụ thể: Liên hệ kịp thời với Trung tâm KSBT tỉnh để gửi vắc xin; trang bị máy phát điện dự phòng khi xảy ra sự cố mất điện.

Thực hiện công tác báo cáo: Tổ chức giám sát TCMR hàng tháng (*có biên bản giám sát TCMR hàng tháng, kế hoạch giám sát, bảng phân công cán bộ giám sát*); TTYT thành phố và các xã, phường thực hiện báo cáo kết quả công tác TCMR bằng phần mềm quản lý TCMR.

- Việc quản lý, sử dụng vắc xin dịch vụ

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-SYT ngày 01/11/2012 của Sở Y tế Bắc Giang về quản lý hoạt động dịch vụ tiêm vắc xin, sinh phẩm miễn dịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo y tế cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo sự thống nhất trên địa bàn.

Trong niên độ thanh tra đơn vị đã ký hợp đồng nguyên tắc với các doanh nghiệp có đủ tư cách pháp nhân và các điều kiện theo quy định về kinh doanh vắc xin, gồm: Công ty TNHH tư vấn phát triển đầu tư và TM Hồng Thúy, Công ty CP Y tế Đức Minh, Công ty CP Y tế Amvgoup, Công ty TNHH Dược phẩm Trương Vũ, Công ty TNHH Vắc xin Thiên Y, Công ty cổ phần Dược mỹ phẩm May. Các loại vắc xin được sử dụng gồm: Tam liên, Viêm phổi người lớn, vắc xin phòng Cúm, UTTC, Rota, Viêm phổi Hip, Viêm não Nhật Bản B, Quai bị đơn, Thủy đậu, Viêm gan A-B, Vacxin đại, Viêm não mô cầu, AT (phụ nữ có thai), Pentaxim. Hồ sơ pháp lý của các công ty cung ứng vắc xin cơ bản đầy đủ, đảm bảo điều kiện cho kinh doanh vắc xin phòng bệnh cho người với phạm vi bán buôn. Các hợp đồng nguyên tắc mua bán vắc xin giữa Trung tâm Y tế thành phố với các Doanh nghiệp cung ứng nêu trên đã quy định về nguyên tắc mua, bán hàng hóa là các loại vắc xin, sinh phẩm y tế đạt tiêu chuẩn của nước sản xuất và tiêu chuẩn của Bộ Y tế; số lượng theo từng thời điểm đặt hàng; đơn giá theo báo giá của bên bán. Qua kiểm tra đối chiếu báo giá của vắc xin Pentaxim SDK: QLVX-0287-09, do hãng Sanofi Pasteur Pháp sản xuất, Công ty Dược Mỹ phẩm May cung ứng lô M2090-1 HD 7/2017, giá 629.199,90 đ (*giá kê khai với Cục QLD là 630.000 đồng*).

Thực hiện quy định trong bảo quản: Vắc xin dịch vụ nhập về được bảo quản riêng trong tủ bảo quản vắc xin theo quy định; thực hiện theo dõi nhiệt độ 2 lần/ngày, ghi chép đầy đủ trong bảng theo dõi; sắp xếp vắc xin trong tủ đúng quy định theo khuyến cáo của nhà sản xuất, không áp đá tránh đông băng, nhiệt độ thời điểm kiểm tra 4⁰C.

Các Trạm Y tế xã/phường lập dự trữ số lượng vắc xin dịch vụ trên cơ sở danh sách đối tượng tiêm vắc xin dịch vụ, gửi về Trung tâm Y tế. Trung tâm Y tế thực hiện xuất kho theo quy định. Các Trạm Y tế xã/phường lĩnh và bảo quản trong bình tích lạnh, vận chuyển về thực hiện trong ngày.

Tại TTYT có 01 điểm tiêm vắc xin dịch vụ đạt tiêu chuẩn và đã được cấp giấy chứng nhận công nhận điểm tiêm chủng cố định (*Giấy chứng nhận số 93/SYT-GCN ngày 21/10/2015 của Sở Y tế*). Phòng tiêm được bố trí theo nguyên tắc 1 chiều, đủ diện tích, các phòng sắp xếp theo quy định: Chỗ ngồi chờ trước tiêm chủng, bàn khám sàng lọc trước tiêm, bàn tiêm chủng, phòng theo dõi sau tiêm; Về nhân sự có 2 cán bộ thực hiện: Có 01 bác sỹ khám phân loại trước tiêm và theo dõi phản ứng sau tiêm, 1 y tá thực hiện công tác tiêm chủng, các cán bộ đều có giấy chứng nhận tập huấn ATTC. Trang thiết bị đầy đủ đúng quy định (*có Phích vắc xin, nhiệt kế theo dõi nhiệt độ vắc xin, ống nghe, nhiệt kế đo thân nhiệt, bơm kim tiêm, bông, cồn, panh, khay. Khăn sạch trải bàn tiêm, Hộp an toàn, hộp đựng vỏ lọ vắc xin, hộp chống sốc có đủ cơ số thuốc, sổ ghi chép, ghế chờ trước tiêm, giường theo dõi sau tiêm*). Công tác thực hành tiêm chủng theo đúng hướng dẫn: Khám sàng lọc, tư vấn tiêm chủng, thực hiện tiêm chủng, hướng dẫn và theo dõi sau tiêm chủng.

Tại các TYT xã/phường 16 điểm tiêm vắc xin đạt tiêu chuẩn và đã được cấp giấy chứng nhận công nhận điểm tiêm chủng cố định. Đoàn thanh tra thực hiện xác minh tại 03/16 điểm tiêm tại 03 Trạm Y tế (*phường Hoàng Văn Thụ, xã Song Khê, Tân Tiến*) trên địa bàn. Kết quả xác minh như sau:

Các Trạm Y tế cơ bản chấp hành các quy định của pháp luật về phòng chống bệnh truyền nhiễm; quản lý, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất chế phẩm diệt côn trùng diệt khuẩn dùng trong y tế; phòng chống tác hại thuốc lá; tuy nhiên còn bộc lộ một số khó khăn, hạn chế như: Về cơ sở vật chất nền nhà phòng tiêm của TYT phường Hoàng Văn Thụ đã xuống cấp, cần được sửa chữa, nâng cấp; chưa bố trí đầy đủ các dụng cụ thu gom, phân loại chất thải, rác thải (TYT Hoàng Văn Thụ); thiếu hệ thống sổ sách theo dõi, quản lý chất thải, rác thải theo quy định tại TTLT số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT (cả 3 Trạm Y tế); Các dụng cụ, trang thiết bị được tiệt khuẩn, để trong hộp Inox kín nhưng không để ngày diệt khuẩn trên nhãn (TYT Hoàng Văn Thụ); Còn có trang thiết bị chưa được kiểm định, hiệu chuẩn (TYT Tân Tiến); có hệ thống sổ sách để theo dõi hoạt động chuyên môn PCBTN, tuy nhiên việc ghi chép còn chưa đầy đủ các thông tin theo quy định: Sổ theo dõi quản lý sau tiêm (TYT Hoàng Văn Thụ); Sổ theo dõi hóa chất nhận từ TTYT, sổ theo dõi tiêm vắc xin dịch vụ (TYT Tân Tiến); Việc đôn đốc các doanh nghiệp, y tế tư nhân trên địa bàn thực hiện chế độ giám sát, báo cáo kết quả giám sát BTN theo quy định còn chưa đầy đủ.

Thực hiện công tác báo cáo kết quả tiêm chủng dịch vụ năm 2016, 2017: Trung tâm y tế tổ chức giám sát tiêm chủng dịch vụ lồng ghép với giám sát TCMR hàng tháng. TTYT thành phố và các xã, phường thực hiện báo cáo kết quả công tác TCMR và tiêm chủng dịch vụ theo quy định tại Thông tư số 12/2014/TT-BYT và hiện nay thực hiện báo cáo bằng phần mềm quản lý TCMR.

3. Việc thực hiện các quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế

Trong niên độ thanh tra, tại đơn vị có sử dụng các loại hóa chất đó là: Permethrin 50EC, Haxter 50EC và CloraminB.

Hóa chất Permethrin 50EC: Được sử dụng với mục đích diệt côn trùng (ruồi, muỗi), số hóa chất trên chủ yếu do UBND thành phố hỗ trợ kinh phí mua hóa chất cho công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn. Bên cạnh đó TTYT thành phố có mua để phục vụ nhu cầu của nhân dân trên địa bàn. TTYT thành phố ký hợp đồng và mua hóa chất với Công ty TNHH Ứng dụng KHKT Cúc Phương và Công ty Cổ phần thiết bị y tế Medinsco. Trong niên độ thanh tra đơn vị được UBND thành phố hỗ trợ kinh phí mua 400 lít Permethrin 50EC, tính đến thời điểm thanh tra đã cấp để sử dụng hết 237 lít, còn tồn 163 lít; TTYT thành phố mua 48 lít Permethrin 50EC và đã bán hết cho nhân dân trên địa bàn sử dụng.

Hóa chất Haxter 50EC: Được sử dụng với mục đích diệt muỗi, trong niên độ thanh tra đơn vị có mua và sử dụng 31 lít hóa chất Haxter 50EC, đến thời điểm thanh tra 100% số hóa chất trên đã được sử dụng hết.

Hóa chất CloraminB: Được sử dụng với mục đích để tẩy uế môi trường, phòng chống dịch bệnh. Trong niên độ thanh tra đơn vị còn tồn đầu kỳ 83,5 kg, nhập trong kỳ 105 kg, xuất trong kỳ 157 kg và tồn cuối kỳ 31,5kg.

Có bố trí 01 dược sỹ trung cấp làm Thủ kho dược bảo quản vật tư trang thiết bị, hoá chất. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu chuyên môn, kho hoá chất vật tư được bố trí tại kho riêng. Các hóa chất khi nhập về có được thực hiện kiểm nhập; việc cấp phát, quản lý, sử dụng thực hiện theo quy định hiện hành. Định kỳ đơn vị báo cáo quá trình sử dụng đối với vật tư trang thiết bị với các đơn vị tuyến tỉnh.

Trong suốt quá trình sử dụng các loại hóa chất trên đều có sự giám sát về kỹ thuật của cán bộ y tế, các vỏ chai sau khi sử dụng được thu gom và đốt tại lò đốt rác thải tại các Trạm Y tế trên địa bàn.

Tuy nhiên, trong quá trình thanh tra còn tồn tại: Kho bảo quản vắc xin, hóa chất, trang thiết bị diện tích còn nhỏ, thiếu các điều kiện bảo quản. Xác minh tại 03 Trạm Y tế xã/phường cho thấy: TYT Tân Tiến ghi chép Sổ theo dõi hóa chất nhận từ TTYT chưa đầy đủ thông tin.

4. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá tại đơn vị

Đơn vị đã xây dựng KH triển khai thực hiện Luật Phòng chống tác hại thuốc lá (KH số 02A/KH-TTYT ngày 01/01/2016; KH số 41/KH-TTYT ngày 20/02/2017); Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tác hại của thuốc lá (QĐ số 59/QĐ-TTYT ngày 18/8/2016; QĐ số 56/QĐ-TTYT ngày 13/6/2017), xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ các thành viên.

Công tác tuyên truyền được Trung tâm chú trọng, quan tâm: Thường xuyên tuyên truyền Luật phòng chống tác hại của thuốc lá và các văn bản hướng dẫn thi hành trong các buổi họp, giao ban của cơ quan. Trong khuôn viên của đơn vị có 01 chiếc panô tuyên truyền về phòng chống tác hại của thuốc lá; tại các phòng làm việc treo 08 biển cấm hút thuốc lá. Đơn vị có đưa nội dung quy định cấm hút thuốc lá tại nơi làm việc vào quy chế làm việc của đơn vị.

Trong khuôn viên của đơn vị không có người kinh doanh thuốc lá (ngay phía ngoài cổng vẫn còn hộ kinh doanh thuốc lá);

Trung tâm có triển khai kiểm tra việc thực hiện cơ sở y tế “không khói thuốc lá” trong hoạt động kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch xanh - sạch - đẹp của Sở Y tế.

Hạn chế: TTYT chưa triển khai được hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật phòng chống tác hại của thuốc lá đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý như nhà hàng, doanh nghiệp.

Xác minh tại 03 Trạm Y tế xã/phường cho thấy: TYT Hoàng Văn Thụ không xây dựng kế hoạch phòng chống tác hại của thuốc lá; số biển cấm hút thuốc tại các đơn vị còn ít (mỗi TYT có từ 2-3 biển).

3. Kết quả kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng, chuyên môn cấp trên đối với đơn vị:

Trong năm 2016, 2017 TTYT TP Bắc Giang được Đoàn giám sát của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, giám sát 02 lần:

+ Ngày 23/9/2016 về công tác kiểm soát bệnh truyền nhiễm, sức khỏe trường học, sức khỏe nghề nghiệp, da liễu, xét nghiệm, kiểm soát bệnh không lây nhiễm, sử dụng vật tư hao chất. Qua kiểm tra phát hiện một số tồn tại như khu XN bố trí phòng truyền nhiễm chữa hợ lý, chưa có hướng dẫn sử dụng trang thiết bị. Đơn vị đã khắc phục.

+ Ngày 24/7/2017 về công tác tiêm chủng mở rộng, triển khai hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng, chống SXH,... Qua kiểm tra phát hiện chưa có sổ ghi chép báo cáo dịch hàng ngày, triển khai báo cáo trên hệ thống phần mềm còn thiếu sót. Đơn vị đã khắc phục.

III. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

1. Nhận xét:

1.1. Ưu điểm:

- Hàng năm TTYT thành phố đã chủ động phối hợp với Phòng Y tế và các đơn vị chức năng tham mưu với UBND thành phố, các Ban Chỉ đạo của thành phố trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với các mặt hoạt động của công tác y tế trên địa bàn; kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo công tác chuyên môn theo yêu cầu của công tác quản lý nhà nước được giao.

- Phối hợp với Đài truyền thanh thành phố tổ chức tuyên truyền và chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường tổ chức tuyên truyền thường xuyên về lĩnh vực Y tế qua hệ thống loa truyền thanh, tăng cường số lượt tuyên truyền trong các đợt cao điểm. Đã tổ chức các hội nghị chuyên đề, tập huấn cho cán bộ làm công tác chuyên môn trên địa bàn.

- Duy trì các hoạt động kiểm tra, giám sát điều kiện ATTP của các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý; duy trì hoạt động giám sát cá điều trị ngộ độc thực phẩm lẻ tẻ tại BVĐK thành phố, BVĐK Sông Thương theo phân công của Sở Y tế; kiện toàn Đội điều tra, xử lý khi có NĐTP; Trong 8 tháng đầu năm 2017 trên địa bàn không xảy ra

ngộ độc thực phẩm. Phối hợp cùng Phòng Y tế tham mưu với Chủ tịch UBND thành phố xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra công tác VSMT, xử lý rác thải các đơn vị y tế tư nhân trên địa bàn. Chỉ đạo, hướng dẫn Trạm Y tế cũng chủ động triển khai đối với các đơn vị trên địa bàn theo phân cấp.

- Tổ chức điều tra, thống kê đối với công tác y tế trường học; phối hợp với Phòng GD&ĐT triển khai công tác Y tế học đường trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch giám sát ca bệnh, giám sát véc tơ truyền bệnh SXH; xây dựng các phương án phòng chống dịch chủ động; duy trì 02 Đội chống dịch lưu động tại Trung tâm Y tế và 01 tổ tại các Trạm Y tế của các xã, phường. Kịp thời tổng hợp, báo cáo kết quả giám sát bệnh truyền nhiễm trực tuyến bằng phần mềm theo quy định.

- Tổ chức kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch ở người năm 2017, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên; kịp thời xử lý các ổ dịch về sốt xuất huyết được phát hiện trên địa bàn theo chỉ đạo của cơ quan tuyến trên, không để dịch bùng phát.

- Trong quản lý, sử dụng vắc xin TCMR: Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai chương trình TCMR, phân công cán bộ định kỳ đi giám sát hoạt động tiêm chủng tại các xã, phường; tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác tiêm chủng; bố trí, sắp xếp các điểm tiêm cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực và thực hiện đầy đủ quy trình tiêm chủng an toàn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Trong quản lý, sử dụng vắc xin dịch vụ: Hàng năm có xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin dịch vụ trên địa bàn; các loại vắc xin dịch vụ được sử dụng có ký kết hợp đồng với nhà cung ứng vắc xin có đầy đủ tư cách pháp nhân. Thực hiện lập danh sách theo dõi đối tượng tiêm vắc xin dịch vụ từng xã, phường. Tổ chức báo quản vắc xin phù hợp với khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Đơn vị có tổ chức kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để phục vụ nhu cầu cầu nhân dân trên địa bàn. Các loại hóa chất hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn được đơn vị mở sổ theo dõi, quản lý và hạch toán đầy đủ theo quy định hiện hành.

- Có xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Luật Phòng chống tác hại thuốc lá; thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tác hại của thuốc lá của đơn vị, xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ các thành viên.

1.2. Tồn tại, khó khăn

- Trong hoạt động kiểm tra về sinh môi trường, nước sạch tại các cơ sở y tế tư nhân đã chỉ ra những sai phạm của đối tượng kiểm tra nhưng chưa mạnh dạn trong việc đề xuất với người có thẩm quyền xử lý các vi phạm. Phương tiện, thiết bị hỗ trợ cho công tác kiểm tra còn sơ sài, nguồn nhân lực còn thiếu cán bộ được đào tạo chuyên ngành về công tác VSMT do vậy một số hoạt động còn chưa hiệu quả, chất lượng. Đối với việc thu gom, xử lý rác thải tại Trạm Y tế cần có kế hoạch đầu tư phương án về điều kiện xử lý rác thải y tế do hiện nay chủ yếu vẫn đang sử dụng phương pháp đốt bằng lò.

- Trong công tác ATTP còn để xảy ra 01 vụ NĐTP tại doanh nghiệp trên địa bàn làm 41 người mắc.

- Các trường học còn thiếu cán bộ làm công tác chuyên trách về YTHĐ do vậy triển khai một số nội dung còn gặp khó khăn, không kịp thời. Điều kiện cơ sở vật chất của các nhà trường còn thiếu, chưa đảm bảo theo quy định hiện hành. Kinh phí triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát, quản lý còn gặp khó khăn; không có nguồn kinh phí từ thu phí, lệ phí.

- Việc triển khai Thông tư số 54/2015/TT-BYT đến các đơn vị trực thuộc còn chưa được cụ thể, chi tiết dẫn đến việc triển khai còn chưa đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu.

- Điều kiện cơ sở vật chất có nơi còn chưa đảm bảo: Kho bảo quản vắc xin, hóa chất, trang thiết bị điện tích còn nhỏ, thiếu các điều kiện bảo quản.

- Chưa triển khai được hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật phòng chống tác hại của thuốc lá đối với Trạm Y tế các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý. Chưa triển khai ký cam kết thực hiện phòng chống tác hại của thuốc lá với cán bộ, viên chức, người lao động.

- Công tác bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm chưa đáp ứng theo quy định hiện hành về các điều kiện cơ sở vật chất (*thiếu phòng lấy mẫu riêng, hệ thống nước, hệ thống nước thải*), điều kiện về trang thiết bị (*kiểm định máy, thiết bị trang thiết bị, hệ thống điện tiếp đất, điện dự phòng...*), về nhân lực còn thiếu phân công nhiệm vụ cán bộ làm trực tiếp, hồ sơ về y tế; các quy định khác trong xây dựng các quy trình.

- Hoạt động thống kê kết quả giám sát bệnh truyền nhiễm tại các cơ sở y tế tư nhân, doanh nghiệp trên địa bàn còn chưa được đầy đủ.

- Qua kiểm tra, xác minh tại 03 Trạm Y tế xã trên địa bàn cho thấy: Đã có sự xuống cấp về cơ sở vật chất cần được sửa chữa, nâng cấp; chưa bố trí đầy đủ các dụng cụ thu gom, phân loại chất thải, rác thải; thiếu hệ thống sổ sách theo dõi, quản lý chất thải, rác thải theo quy định tại TTLT số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT; Các dụng cụ, trang thiết bị được tiệt khuẩn nhưng không đề ngày tiệt khuẩn trên nhãn; Còn có tranh thiết bị chưa được kiểm định, hiệu chuẩn; hệ thống sổ sách ghi chép còn chưa đầy đủ các thông tin theo quy định; còn có đơn vị chưa xây dựng kế hoạch phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2017; số biển cấm hút thuốc tại các đơn vị còn ít (*mỗi TYT có từ 2-3 biển*); chưa triển khai ký cam kết thực hiện phòng chống tác hại của thuốc lá đối với cán bộ, viên chức. Việc đôn đốc các doanh nghiệp, y tế tư nhân trên địa bàn thực hiện chế độ giám sát, báo cáo kết quả giám sát BTN theo quy định còn yếu.

1.3. Nguyên nhân của tồn tại thiếu sót

- Nguyên nhân khách quan

- Nguồn nhân lực còn thiếu cán bộ có kinh nghiệm công tác, trình độ chuyên môn. Cán bộ còn phải kiêm nhiệm nhiều vị trí công tác do vậy chất lượng, hiệu quả trong công việc còn chưa cao.

- Kinh phí được cấp còn hạn chế, nguồn kinh phí chi thường xuyên còn thấp do vậy việc đầu tư, nâng cấp đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị gặp khó khăn.

- Nguyên nhân chủ quan

- Chưa tham mưu cho chính quyền địa phương xây dựng quy định phân công, phân cấp trong giám sát bệnh truyền nhiễm tại các doanh nghiệp, dẫn đến việc thống kê, báo cáo của Trạm Y tế về bệnh truyền nhiễm tại các doanh nghiệp gặp khó khăn.

- Ý thức chấp hành pháp luật của chủ các doanh nghiệp còn chưa cao dẫn đến việc mất bảo đảm ATTP, xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

- Việc thực hiện quy chế chuyên môn còn chưa được tuân thủ chặt chẽ như trong quá trình diệt khuẩn dụng cụ, trang thiết bị; mở hệ thống sổ sách, bố trí dụng cụ thu gom, theo dõi, quản lý rác thải; thiếu các dụng cụ theo dõi về nhiệt độ, độ ẩm trong quá trình bảo quản hóa chất, sinh phẩm; sổ sách theo dõi phục vụ hoạt động quản còn thiếu thông tin...

- Chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá vì vậy triển khai chưa đầy đủ, toàn diện.

2. Kết luận:

Đối với một số tồn tại trong kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhắc nhở các đơn vị khoa, phòng, TYT thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống bệnh truyền nhiễm; quản lý sử dụng vắc xin; hóa chất chế phẩm diệt khuẩn và phòng chống tác hại của thuốc lá nêu trên trách nhiệm thuộc Giám đốc TTYT.

Đối với một số tồn tại về công tác tham mưu đề xuất công tác đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật và chuyên môn về chuyên ngành PCBNT, quản lý, sử dụng VXSP, HC, PCTH thuốc lá cho cán bộ, viên chức của đơn vị trách nhiệm thuộc Trưởng phòng HC-TH, Trưởng các khoa liên quan và phó GD phụ trách chuyên môn.

Đối với tồn tại trong việc thực hiện công tác giám sát bệnh truyền nhiễm, chế độ báo cáo bệnh truyền nhiễm, công tác phổ biến, triển khai chế độ thông tin, báo cáo, khai báo BTN trách nhiệm thuộc Trưởng khoa KSDB và các Khoa, phòng liên quan.

Đối với những tồn tại trong việc tổ chức thực hiện bảo quản, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao, thuốc trách nhiệm thuộc về Phòng HC-TH, Khoa xét nghiệm và Phó Giám đốc trung tâm phụ trách công tác hành chính, tổ chức, công tác dược.

Trách nhiệm của từng cá nhân cán bộ, viên chức được giao nhiệm vụ chuyên môn theo vị trí việc làm nhưng chưa thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

1. Đối với Giám đốc TTYT TP Bắc Giang

1.1. Theo thẩm quyền tổ chức kiểm điểm, tìm nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục ngay những tồn tại, thiếu sót đã phát hiện.

1.2. Tổ chức thực hiện ngay các nội dung sau:

- Chỉ đạo đối với các tập thể, cá nhân liên quan rà soát những tồn tại, đề ra biện pháp khắc phục những tồn tại đã được Đoàn thanh tra phát hiện, kiến nghị.

- Chủ động đề xuất các đối với UBND các cấp bố trí nguồn kinh phí để nâng cấp cơ sở vật chất tại trụ sở làm việc cũng như các Trạm Y tế nhằm đáp ứng đảm bảo cho hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo về nguồn nhân lực để đáp ứng kịp thời yêu cầu của công tác chuyên môn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng trong hoạt động kiểm tra, giám sát; kịp thời tham mưu với người có thẩm quyền xử lý đối với các vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành; chủ động, tích cực trong hoạt động phòng chống dịch bệnh, mất bảo đảm về ATTP.

- Hoàn thiện các điều kiện về ATSH cấp 2 đối với Phòng xét nghiệm và tiến hành xây dựng hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, công nhận để hạn chế lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm cho nhân viên y tế trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm túc việc mở hệ thống sổ sách theo dõi, quản lý đối với các loại vắc xin dịch vụ được triển khai tại địa phương; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở phòng chống dịch theo quy định; Thực hiện tốt quy định trong bảo quản, theo dõi, sử dụng đối trang thiết bị, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Duy trì các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện thực hiện quy chế chuyên môn của các Trạm Y tế trên địa bàn; kiểm tra việc thực hiện Luật phòng chống tác hại của thuốc lá đối với Trạm Y tế các xã, phường, các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý. Nghiên cứu và triển khai kịp thời việc ký cam kết thực hiện phòng chống tác hại của thuốc lá với cán bộ, viên chức, người lao động.

1.3. Giám đốc TTYT TP Bắc Giang báo cáo kết quả khắc phục những tồn tại nêu trên về Giám đốc Sở Y tế Bắc Giang (qua Thanh tra Sở) trong thời gian 30 ngày kể từ khi nhận được kết luận thanh tra.

2. Giao cho Phòng NVY, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh

Hướng dẫn, hỗ trợ TTYT thành phố tiếp tục tổ chức tập huấn cập nhật các quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế cho các đối tượng trên địa bàn; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; quản lý, sử dụng vắc xin; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn; phòng, chống tác hại thuốc lá đối với các đơn vị.

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, phối hợp với Thanh tra Sở Y tế kiểm tra, thanh tra hoạt động sử dụng vắc xin tại địa phương; tổ chức tập huấn về tiêm chủng và cấp giấy chứng nhận tham dự tập huấn về tiêm chủng; tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai việc cung ứng, sử dụng, bảo quản, phân phối vắc xin (dịch vụ) bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu tiêm chủng phòng bệnh của người dân theo quy định hiện hành.

3. Giao cho Thanh tra Sở đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị biện pháp khắc phục đối với TTYT TP Bắc Giang.

IV. VỀ THỰC HIỆN CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Kết luận này được thực hiện công khai theo quy định của pháp luật về thanh tra hiện hành như sau :

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra, uỷ quyền cho Giám đốc TTYT TP Bắc Giang tổ chức thực hiện công bố kết luận thanh tra tại cuộc họp của đơn vị theo quy định.

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra thực hiện công khai bằng hình thức: Đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế ít nhất 5 ngày liên tục. /

Nơi nhận:

- GD TTYT TP Bắc Giang;
- Lưu: VT, TTr.
- Bản điện tử:
 - + Thanh tra tỉnh;
 - + Thanh tra Bộ Y tế;
 - + Lãnh đạo Sở Y tế;
 - + Phòng NVY, CDC;
 - + Websid Sở Y tế 5 ngày liên tục.

GIÁM ĐỐC



Ông Thế Viên